

Số: /QĐ-UBND

Đức Phố, ngày tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định 06/2023/NĐ-CP ngày 21/3/2023 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của UBND thị xã về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và bố trí số lượng từng chức danh cán bộ, công chức cấp xã cho các xã, phường năm 2024;

Căn cứ Công văn số 893/XDCQ-SNV ngày 27/5/2024 của Sở Nội vụ về ý kiến một số nội dung về kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã của UBND thị xã

Đức Phổ; Công văn số 944/XDCQ-SNV ngày 05/6/2024 của Sở Nội vụ tỉnh về ý kiến chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã của UBND thị xã Đức Phổ;

Theo đề nghị của Phòng Nội vụ tại Công văn số 678/PNV ngày 05/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 (có Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 17/5/2024 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng các Phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- TT Thị ủy, TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Trung tâm TT-VH-TT thị xã;
- Trang thông tin điện tử thị xã;
- Văn phòng: PCVP, CV_{Chiến};
- Lưu: VT, PNV_{Th}.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lý

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2024
của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phố)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng công chức cấp xã để bổ sung đội ngũ công chức cho UBND các xã, phường thuộc thị xã đủ về số lượng, đúng cơ cấu, vị trí việc làm, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Tuyển dụng công chức cấp xã phải căn cứ vào nhu cầu, nhiệm vụ của UBND các xã, phường; tiêu chuẩn, số lượng của từng chức danh chuyên môn và chỉ tiêu biên chế công chức cấp xã được giao.

- Việc tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, công bằng và theo đúng quy định của pháp luật.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Tình hình thực hiện biên chế công chức cấp xã tại các xã, phường

- Số lượng công chức cấp xã được giao: 182 người (*theo Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của UBND thị xã Đức Phố*).

- Số lượng công chức cấp xã thực hiện đến ngày 03/6/2024: 127 người (*có phụ lục đính kèm*).

- Số lượng công chức cấp xã còn thiếu: 55 người, trong đó: chức danh Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự : 01 người (*đang thực hiện kế hoạch xét tuyển*); chức danh Văn phòng - Thống kê: 12 người; chức danh Địa chính – Xây dựng - Đô thị và Môi trường (*đối với phường*) hoặc Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (*đối với xã*): 19 người; chức danh Tài chính - Kế toán: 06 người; chức danh Tư pháp - Hộ tịch: 10 người; chức danh Văn hóa - Xã hội: 07 người.

2. Chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024: 44 chỉ tiêu.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG; ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VÀ PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ,

thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức cấp xã thị xã Đức Phổ:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Có văn bằng chuyên môn phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của chức danh công chức xã, phường đăng ký dự tuyển tại Phụ lục đính kèm Kế hoạch này.

b) Tiêu chuẩn:

- Tiêu chuẩn chung: Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao; am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

- Tiêu chuẩn cụ thể: Người được tuyển dụng phải có đủ các tiêu chuẩn nêu trên và các tiêu chuẩn cụ thể sau:

- + Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.
- + Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

3. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người

hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

d) Đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

4. Phiếu đăng ký dự tuyển và địa điểm tiếp nhận phiếu

a) Người đăng ký dự tuyển phải nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (*kèm theo bản photo bằng tốt nghiệp chuyên môn, giấy tờ ưu tiên (nếu có)*) và 03 bì thư gửi đảm bảo (*có dán tem của bưu điện, ghi đầy đủ họ, tên, địa chỉ người nhận*); người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình.

Phiếu đăng ký dự tuyển và các thành phần hồ sơ kèm theo được đựng trong túi bìa cứng cỡ 24cm x 32cm, ngoài bìa có ghi đầy đủ các thông tin về hồ sơ và số điện thoại liên hệ.

b) Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào một chỉ tiêu vị trí việc làm cần tuyển, trường hợp người dự tuyển nộp từ 02 Phiếu đăng ký dự tuyển vào 02 vị trí việc làm cần tuyển trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển.

c) Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Tại Phòng Nội vụ thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ: số 465 Nguyễn Nghiêm, Tổ dân phố 2, Phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; số điện thoại: 0255.3859631.

III. PHƯƠNG THỨC, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Phương thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 được thực hiện thông qua hình thức thi tuyển.

2. Nội dung, hình thức tuyển dụng

Thi tuyển công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, việc thi tuyển thực hiện qua 02 vòng, cụ thể như sau:

a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi gồm 02 phần, thời gian thi như sau:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút;

+ Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi tiếng Anh. Thời gian thi 30 phút;

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

- Trường hợp tổ chức thi vòng 1 trước ngày 31/7/2024, người đăng ký dự tuyển đạt kết quả kiểm định chất lượng đầu vào theo quy định tại Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ thì không phải thực hiện thi vòng 1 (*quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ*).

- Trường hợp tổ chức thi tuyển sau ngày 31/7/2024, không tổ chức thi vòng 1, người đăng ký dự tuyển phải đạt kết quả kiểm định chất lượng đầu vào theo quy định tại Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ (*quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ*).

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức: Thi viết.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng.

- Thời gian thi: 180 phút (không kể thời gian chép đề).

- Thang điểm: 100 điểm.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức cấp xã

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với

điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND thị xã quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

a) Sau khi có thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức cấp xã để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch UBND thị xã ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì UBND thị xã thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TUYỂN DỤNG

1. Thời gian tuyển dụng: Trong quý II, III năm 2024.

2. Địa điểm: Thông báo cụ thể sau.

V. LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VI. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo quy định tại Điều 20 Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024

- Chủ tịch UBND thị xã quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 và thành lập Ban Giám sát kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2024.

- Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

+ Giúp Chủ tịch UBND thị xã tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng công

chức cấp xã theo Kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; tổng hợp kết quả tuyển dụng và báo cáo Chủ tịch UBND thị xã quyết định phê duyệt.

+ Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

+ Được thành lập Tổ thư ký giúp việc Hội đồng thực hiện một số nhiệm vụ theo sự phân công; đồng thời được quyền trưng dụng công chức của Phòng Nội vụ và công chức, viên chức của một số cơ quan, đơn vị khác để phục vụ công tác thi tuyển.

2. Phòng Nội vụ

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024, có trách nhiệm tham mưu UBND thị xã và Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã tổ chức, thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 đảm bảo theo quy định.

- Tham mưu Chủ tịch UBND thị xã thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024; thành lập Ban giám sát kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024; thành lập Tổ tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển, lệ phí tuyển dụng.

- Gửi thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng; đăng tải trên Trang thông tin điện tử thị xã; niêm yết công khai tại trụ sở UBND thị xã, nơi làm việc của Phòng Nội vụ Quyết định ban hành kế hoạch tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024. Nội dung thông báo tuyển dụng gồm: chỉ tiêu tuyển dụng, điều kiện, tiêu chuẩn tuyển dụng; thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; hình thức, nội dung tuyển dụng; thời gian và địa điểm thi tuyển.

- Tham mưu Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 thành lập các bộ phận giúp việc: Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban phúc khảo (nếu có),... theo đúng quy định.

- Tổng hợp và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển.

- Chuẩn bị các điều kiện phục vụ kỳ tuyển dụng, tài liệu các môn thi (nếu có).

- Thu lệ phí đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển; xây dựng dự toán thu – chi kinh phí phục vụ công tác tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024.

- Xác minh bằng tốt nghiệp và phối hợp với Công an thị xã xử lý những trường hợp có dấu hiệu sử dụng bằng cấp, giấy tờ giả theo quy định của pháp luật. Tổ chức kiểm tra, đối chiếu hồ sơ gốc của người trúng tuyển.

- Tham mưu Chủ tịch UBND thị xã quyết định tuyển dụng, xếp ngạch, bậc lương hoặc bổ nhiệm vào ngạch công chức (nếu có) đối với thí sinh trúng tuyển (sau khi có Quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển).

- Tham mưu UBND thị xã giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) sau khi Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 giải thể.

- Lưu trữ tài liệu có liên quan đến công tác tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 theo quy định.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Thẩm định dự toán kinh phí phục vụ công tác tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024, trình UBND thị xã phê duyệt.

- Tham mưu UBND thị xã bổ sung nguồn kinh phí từ ngân sách cho Phòng Nội vụ để tổ chức, thực hiện kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 (*nếu nguồn thu từ lệ phí thi không đảm bảo*).

- Hướng dẫn Phòng Nội vụ quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích và chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Công an thị xã

- Có trách nhiệm thực hiện bảo vệ an toàn cho kỳ tuyển dụng; phối hợp, tham mưu và tạo điều kiện cho Phòng Nội vụ tham mưu tổ chức kỳ tuyển dụng công chức cấp xã bảo đảm theo đúng quy định.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ xử lý các trường hợp sử dụng văn bằng tốt nghiệp giả để tham gia kỳ tuyển dụng.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chủ động phối hợp với Phòng Nội vụ đăng tải công khai Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 và các văn bản liên quan đến công tác tổ chức kỳ tuyển dụng công chức cấp xã trên Trang Thông tin điện tử thị xã theo đúng quy định.

6. Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thị xã

Có trách nhiệm thông báo công khai trên Đài Truyền thanh từ thị xã đến cơ sở về nội dung Kế hoạch tuyển dụng này.

7. UBND các xã, phường

Có trách nhiệm niêm yết, công khai kế hoạch tuyển dụng và các văn bản theo quy định liên quan đến kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 tại trụ sở làm việc của địa phương để các cá nhân, bộ phận liên quan biết và thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 của UBND thị xã. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND thị xã (*qua Phòng Nội vụ*) để xem xét, giải quyết./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC

Chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2024
của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ)*

TT	Tên đơn vị/ vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng vị trí việc làm cần tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Ngành/chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
I	PHƯỜNG PHỔ THẠNH	4			
1	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	1	Đại học	Luật hoặc các chuyên ngành luật có liên quan tới vị trí, chuyên môn nghiệp vụ Tư pháp - Hộ tịch	
2	Công chức Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Quản trị nhân lực; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Hành chính văn phòng; Luật; Kinh tế, Quản lý kinh tế, Thống kê kinh tế; Thống kê; Kế toán; Công nghệ thông tin; Văn thư hành chính.	
3	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	1	Đại học	Quản lý tài nguyên và môi trường; Kỹ thuật trắc địa bản đồ; Đo đạc bản đồ; Khoa học môi trường; Kỹ thuật xây dựng công trình giao	

				thông; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Bảo vệ môi trường đô thị; Kỹ thuật môi trường	
4	Công chức Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Quản lý văn hóa; Văn hóa học; Quản lý thông tin; Du lịch; Báo chí; Lao động - Xã hội; Công tác xã hội; Xã hội học; Quản lý nhà nước; Luật	
II	XÃ PHỔ KHÁNH	4			
1	Công chức Địa chính- Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường	2	Đại học	Quản lý đất đai; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Quản lý xây dựng; Quản lý tài nguyên rừng	
2	Công chức Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Luật; Quản lý nhà nước; Kế toán	
3	Công chức Tài chính – Kế toán	1	Đại học	Kế toán; Tài chính - Ngân hàng	
III	XÃ PHỔ CƯỜNG	2			
1	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Quản lý xây dựng	
2	Công chức Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Quản lý nhà nước	
IV	XÃ PHỔ PHONG	3			
1	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	2	Đại học	Quản lý đất đai; Trắc địa - Địa hình - Địa chính; Đo đạc địa chính; Trắc địa công trình; Kỹ thuật trắc địa bản đồ; Đo đạc bản đồ; Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Quản lý xây	

				dụng; Kỹ thuật xây dựng; Kinh tế xây dựng Nông nghiệp; Nông học; Khoa học cây trồng; Trồng trọt; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Khuyến nông; Chăn nuôi; Kinh tế nông nghiệp; Phát triển nông thôn; Khuyến nông lâm; Quản lý tài nguyên rừng; Bảo vệ thực vật; Lâm nghiệp; Lâm sinh; Lâm học; Thú y.	
2	Công chức Tài chính – Kế toán	1	Đại học	Kiểm toán; Kế toán; Kế toán lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội	
V	XÃ PHỔ AN	5			
1	Công chức Tài chính – Kế toán	1	Đại học	Kiểm toán; Kế toán; Kế toán lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội; Tài chính - Ngân hàng.	
1	Công chức Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Quản lý văn hóa; Văn hóa học; Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam; Quản lý thông tin; Truyền thông đại chúng; Truyền thông đa phương tiện; Du lịch; Báo chí; Lịch sử; Bảo tàng; Bảo tàng học; Việt Nam học; Đông phương học; Dân tộc học; Bảo hiểm; Quản lý lao động tiền lương và bảo trợ xã hội; Bảo hộ lao động; Quan hệ lao động; Lao động -Xã hội; Công tác xã hội; Xã hội học; Quản lý nhà nước; Luật; Kế toán.	
2	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	2	Đại học	Quản lý đất đai; Trắc địa - Địa hình - Địa chính; Đo đạc địa chính; Trắc địa công trình; Kỹ thuật trắc địa bản đồ; Đo đạc bản đồ; Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi	

				trường; Kỹ thuật môi trường; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Kinh tế xây dựng	
4	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	1	Đại học	Luật hoặc các chuyên ngành luật có liên quan tới vị trí, chuyên môn nghiệp vụ Tư pháp - Hộ tịch	
VI	PHƯỜNG NGUYỄN NGHIÊM	3			
1	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật hoặc các chuyên ngành luật có liên quan tới vị trí, chuyên môn nghiệp vụ Tư pháp - Hộ tịch	
2	Công chức Văn phòng – Thống kê	1	Đại học	Quản trị nhân lực; Quản trị kinh doanh; Quản lý công; Quản lý nhà nước; Quản trị văn phòng; Hành chính văn phòng; Luật; Kinh tế; Quản lý kinh tế; Kinh tế số; Thống kê kinh tế; Thống kê; Thống kê doanh nghiệp; Kế toán; Kiểm toán; Công nghệ thông tin; Văn thư hành chính; Văn thư - Lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ học.	
3	Công chức Địa chính - Xây dựng – Đô thị và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Trắc địa - Địa hình - Địa chính; Đo đạc địa chính; Trắc địa công trình; Kỹ thuật trắc địa bản đồ; Đo đạc bản đồ; Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Bảo vệ môi trường đô thị; Quản lý đô thị và công trình; Quy hoạch vùng và đô thị; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Kinh tế xây dựng.	

VII	PHƯỜNG PHỔ VINH	3			
1	Công chức Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Quản lý nhà nước; Hành chính văn phòng	
2	Công chức Địa chính - Xây dựng – Đô thị và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Trắc địa - Địa hình - Địa chính; Đo đạc địa chính; Trắc địa công trình; Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ; Đo đạc bản đồ; Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Bảo vệ môi trường đô thị; Quản lý đô thị và công trình; Quy hoạch vùng và đô thị; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Kinh tế xây dựng	
3	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật hoặc các chuyên ngành luật có liên quan tới vị trí, chuyên môn nghiệp vụ Tư pháp - Hộ tịch	
VIII	PHƯỜNG PHỔ NINH	2			
1	Công chức Địa chính - Xây dựng – Đô thị và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Đo đạc địa chính; Trắc địa công trình; Kỹ thuật trắc địa bản đồ; Đo đạc bản đồ; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Kinh tế xây dựng	
2	Công chức Tài chính – Kế toán	1	Đại học	Kiểm toán; Kế toán; Kế toán lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội; Tài chính - ngân hàng.	
IX	PHƯỜNG PHỔ VĂN	3			

1	Công chức Địa chính - Xây dựng – Đô thị và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Trắc địa - Địa hình - Địa chính; Đo đạc địa chính; Trắc địa công trình; Kỹ thuật trắc địa bản đồ; Đo đạc bản đồ; Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Bảo vệ môi trường đô thị; Quản lý đô thị và công trình; Quy hoạch vùng và đô thị; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Kinh tế xây dựng.
2	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật hoặc các chuyên ngành luật có liên quan tới vị trí, chuyên môn nghiệp vụ Tư pháp - Hộ tịch
3	Công chức Văn hóa - Xã hội	1	Đại học	Quản lý văn hóa; Văn hóa học; Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam; Quản lý thông tin; Truyền thông đại chúng; Truyền thông đa phương tiện; Du lịch; Báo chí; Lịch sử; Bảo tàng; Bảo tàng học; Việt Nam học; Đông phương học; Dân tộc học; Bảo hiểm; Quản lý lao động tiền lương và bảo trợ xã hội; Bảo hộ lao động; Quan hệ lao động; Lao động -Xã hội; Công tác xã hội; Xã hội học; Quản lý nhà nước; Luật; Kế toán.
X	PHƯỜNG PHỔ QUANG	4		
1	Công chức Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước; Hành chính văn phòng; Luật; Quản lý kinh tế.
2	Công chức Địa chính - Xây dựng –	2	Đại học	Quản lý đất đai; Trắc địa - Địa hình - Địa

	Đô thị và Môi trường			chính; Đo đạc địa chính; Trắc địa công trình; Kỹ thuật trắc địa bản đồ; Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin quản lý; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Bảo vệ môi trường đô thị; Quản lý đô thị và công trình; Quy hoạch vùng và đô thị; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Kinh tế xây dựng.	
3	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật hoặc các chuyên ngành luật có liên quan tới vị trí, chuyên môn nghiệp vụ Tư pháp - Hộ tịch	
XI	XÃ PHỔ THUẬN	4			
1	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Trắc địa - Địa hình - Địa chính; Đo đạc địa chính; Trắc địa công trình; Kỹ thuật trắc địa bản đồ; Đo đạc bản đồ; Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Kinh tế xây dựng; Nông nghiệp; Nông học; Khoa học cây trồng; Trồng trọt; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Khuyến nông; Chăn nuôi; Kinh tế nông nghiệp; Phát triển nông thôn; Bảo vệ thực vật; Thú y.	
2	Công chức Tài chính – Kế toán	1	Đại học	Kiểm toán; Kế toán; Kế toán lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội; Tài chính - ngân	

				hàng.	
3	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật hoặc các chuyên ngành luật có liên quan tới vị trí, chuyên môn nghiệp vụ Tư pháp - Hộ tịch	
4	Công chức Văn hóa – Xã hội	1	Đại học	Quản lý văn hóa; Văn hóa học; Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam; Quản lý thông tin; Truyền thông đại chúng; Truyền thông đa phương tiện; Du lịch; Báo chí; Lịch sử; Bảo tàng; Bảo tàng học; Việt Nam học; Đông phương học; Dân tộc học; Bảo hiểm; Quản lý lao động tiền lương và bảo trợ xã hội; Bảo hộ lao động; Quan hệ lao động; Lao động -Xã hội; Công tác xã hội; Xã hội học; Quản lý nhà nước; Luật; Kế toán.	
XII	XÃ PHỔ NHƠN	1			
1	Công chức Địa chính -Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Trắc địa - Địa hình -Địa chính; Đo đạc địa chính; Trắc địa công trình; Kỹ thuật trắc địa bản đồ; Đo đạc bản đồ; Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Kinh tế xây dựng; Nông nghiệp; Nông học; Khoa học cây trồng; Trồng trọt; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Khuyến nông; Chăn nuôi; Kinh tế nông nghiệp; Phát triển nông thôn; Khuyến nông lâm; Quản lý tài nguyên rừng; Bảo vệ thực	

				vật; Lâm nghiệp; Lâm sinh; Lâm học; Thú y	
XIII	XÃ PHỔ CHÂU	1			
1	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Kỹ thuật trắc địa bản đồ; Quản lý xây dựng; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Nông nghiệp; Lâm sinh; Chăn nuôi, Thú y; Khuyến nông lâm	
XIV	PHƯỜNG PHỔ HÒA	3			
1	Công chức Văn phòng - Thống kê	1	Đại học	Quản trị nhân lực; Quản trị kinh doanh; Quản lý công; Quản lý nhà nước; Quản trị văn phòng; Hành chính văn phòng; Luật; Kinh tế; Quản lý Kinh tế; Kinh tế số; Thống kê kinh tế; Thống kê; Thống kê doanh nghiệp; Kế toán; Kiểm toán; Công nghệ thông tin; Văn thư hành chính; Văn thư - Lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ học.	
2	Công chức Địa chính - Xây dựng – Đô thị và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Trắc địa - Địa hình - Địa chính; Đo đạc địa chính; Trắc địa công trình; Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ; Đo đạc bản đồ; Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Bảo vệ môi trường đô thị; Quản lý đô thị và công trình; Quy hoạch vùng và đô thị; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Kinh tế xây dựng	
3	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học	Luật hoặc các chuyên ngành luật có liên quan tới vị trí, chuyên môn nghiệp vụ Tư pháp - Hộ tịch	

XV	PHƯỜNG PHỔ MINH	2			
1	Công chức Địa chính - Xây dựng – Đô thị và Môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Quản lý tài nguyên và môi trường; Quy hoạch vùng và đô thị; Quản lý xây dựng	
2	Công chức Tài chính – Kế toán	1	Đại học	Kế toán; Kế toán lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội	
	TỔNG CỘNG:	44			
